

# Lesson 01 - Introducing Yourself



## Lesson 01 - Introducing Yourself

### Vocabulary

#### Vocabulary:

**Introduce** = To make somebody learn something (Giới thiệu)

**Meet** = To see (Gặp gỡ)

**On vacation** = On holiday (Kỳ nghỉ)

**Stay** = To live (Ở, sống)

**Speak** = To utter words with the ordinary voice (Nói)

**Myself** = Personally (Cá nhân)

**Here** = In this place (Ở đây)

**Work** = To do a job (Làm việc)

**Before** = Previously (Trước đây)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

**Come** = To get (Đi tới)

## **Slang and Idioms:**

**Yank** = Refers to Americans. Yank is a shortened version of Yankee (Người Mỹ)

**I'm a Yank** = I'm an American (Tôi là người Mỹ)

**Newbie** = New at something or the first time to do something (Người mới)

**I'm a newbie** = I'm new (Tôi là người mới)

**A little** = A small amount, not much (Một chút ít)

**Great** = Nice (Tuyệt)

## **Abbreviations:**

**Wasn't** = Was not (Đã không là)

**Weren't** = Were not (Đã không là)

**Didn't** = Did not (Đã không làm)

**She'd** = She would (Cô ấy sẽ)

**Isn't** = Is not (Không là)

**It's** = It is (Nó là)

**Aren't** = Are not (Không là)

**They're** = They are (Họ là)

**Doesn't** = Does not (Không làm)

**He's** = He is (Anh ấy là)

**She's** = She is (Cô ấy là)

**Don't** = Do not (Không làm)

**She'll** = She will (Cô ấy sẽ)

**He'll** = He will (Anh ấy sẽ)

**It'll** = It will (Nó sẽ)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

## Conversation

**Quang** - Please, let me introduce myself. I'm Quang. (Tôi xin phép được tự giới thiệu. Tôi là Quang.)

**Jane** - I'm Jane. Great to meet you. (Tôi là Jane. Rất vui được gặp anh.)

**Quang** - Are you British? (Cô là người Anh đúng không?)

**Jane** - No, I am American. I'm a Yank. (Không, tôi là người Mỹ. Tôi là người Hoa Kỳ.)

**Quang** - Do you like Hanoi? (Cô có thích Hà Nội không?)

**Jane** - Yes. It's cool. (Có, Hà Nội rất tuyệt.)

**Quang** - Are you here on vacation? (Cô đang trong kỳ nghỉ ư?)

**Jane** - No, I'm not. I'm here working. (Không. Tôi đến đây để làm việc.)

**Quang** - Have you been to Vietnam before? (Cô đã từng đến Việt Nam trước đây chưa?)

**Jane** - No. It's my first time to come here. I'm a newbie. (Chưa. Đây là lần đầu tiên tôi tới đây. Tôi là người mới.)

**Quang** - How long will you stay here? (Cô sẽ ở đây bao lâu?)

**Jane** - A week. (1 tuần.)

**Quang** - Can you speak Vietnamese? (Cô có thể nói được tiếng Việt không?)

**Jane** - Oh, a little. (Ồm, một chút.)

## Point of View – Present Tense

### Story

Jane is a Yank. She is sitting in the restaurant alone. She has just arrived in Vietnam and she walks to a restaurant. She knows no one in Vietnam. She is sitting by herself. Jane is feeling lonely because she knows no one and has no friends in Vietnam. Quang walks in, orders his food, and sits at the table next to Jane's. He begins a conversation with Jane. Quang asks Jane questions to get to know her better. Jane tells Quang her story and why she is in Vietnam.

(Jane là người Mỹ. Cô ấy đang ngồi một mình trong nhà hàng. Cô ấy vừa mới tới Việt Nam và cô ấy đi bộ ra nhà hàng. Cô không biết ai ở Việt Nam cả. Cô ấy đang ngồi một mình. Jane cảm thấy cô đơn vì chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam. Quang bước vào, gọi đồ, và ngồi vào bàn bên cạnh Jane. Anh bắt đầu trò chuyện với Jane. Quang hỏi Jane những câu hỏi để hiểu về cô hơn. Jane kể cho Quang câu chuyện của cô và lý do cô ở Việt Nam.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

## Questions and Answers

**Jane is a Yank.** (Jane là người Mỹ.)

**Is Jane British or American?** American. Jane is a Yank. She's an American. (Jane là người Anh hay người Mỹ? Người Mỹ. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Is she an Australian?** No. She isn't an Australian. Jane is a Yank. She is an American. (Cô ấy là người Úc phải không? Không. Cô ấy không phải người Úc. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Who is a Yank?** Jane. Jane is a Yank. She is an American. (Ai là người Mỹ? Jane. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Jane is sitting in the restaurant alone.** (Jane đang ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Is Jane sitting with a friend?** No, she isn't. Jane is sitting in a restaurant alone. (Jane đang ngồi với bạn đúng không? Không, cô ấy không ngồi với bạn. Jane đang ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Who is Jane sitting with?** She's sitting with no one. Jane is sitting in the restaurant alone. (Ai đang ngồi cùng Jane? Cô ấy không ngồi với ai cả. Jane đang ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Is Jane sitting in a hotel?** No. Jane is sitting in the restaurant. (Jane ngồi trong khách sạn đúng không? Không. Jane đang ngồi trong nhà hàng.)

**Jane has just arrived in Vietnam.** (Cô ấy vừa mới tới Việt Nam.)

**Has Jane lived in Vietnam for 6 months?** No, Jane hasn't lived in Vietnam for 6 months. She has just arrived in Vietnam. (Jane đã sống ở Việt Nam được 6 tháng đúng không? Không, Jane đã không sống ở Việt Nam trong 6 tháng. Cô ấy vừa mới đến Việt Nam.)

**Where has she just arrived?** Vietnam. She has just arrived in Vietnam. (Cô ấy vừa đến đâu? Việt Nam. Cô ấy vừa mới đến Việt Nam)

**Has she just left Vietnam?** No. She hasn't left Vietnam. She has just arrived in Vietnam. (Cô ấy vừa rời khỏi Việt Nam đúng không? Không. Cô ấy không rời khỏi Việt Nam. Cô ấy vừa mới đến Việt Nam thôi.)

**She walks to a restaurant.** (Cô ấy đi bộ đến một nhà hàng)

**Who walks to a restaurant?** Jane. Jane walks to a restaurant. (Ai đi bộ đến một nhà hàng? Jane.

# Lesson 01 - Introducing Yourself

Jane đi bộ đến một nhà hàng.)

**Where does she walk to?** A restaurant. Jane walks to a restaurant. (Cô ấy đi bộ đến đâu? Một nhà hàng. Jane đi bộ đến một nhà hàng.)

**Does she walk to a cinema?** No. She doesn't walk to a cinema. Jane walks to a restaurant. (Cô ấy đi bộ đến rạp chiếu phim đúng không? Không. Cô ấy không đi bộ đến rạp chiếu phim. Jane đi bộ đến nhà hàng.)

**Does Jane walk to a restaurant?** Yes. Jane walks to a restaurant. She walks to a restaurant. (Jane đi bộ ra nhà hàng đúng không? Đúng. Jane đi bộ ra nhà hàng. Cô ấy đi bộ ra nhà hàng)

**Does Jane take a taxi to a museum?** No. Jane doesn't take a taxi to a museum. She walks to a restaurant. (Jane bắt taxi tới bảo tàng đúng không? Không. Jane không bắt taxi tới bảo tàng. Cô ấy đi bộ tới nhà hàng.)

**She knows no one in Vietnam and is sitting by herself.** (Cô chẳng biết ai ở Việt Nam cả và đang ngồi một mình.)

**Does Jane have many friends in Vietnam?** No. Jane doesn't have many friends in Vietnam. She knows no one in Vietnam. (Jane có nhiều bạn ở Việt Nam đúng không? Không. Jane không có nhiều bạn ở Việt Nam. Cô ấy chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**How many people does Jane know in Vietnam?** None. She knows no one in Vietnam. (Jane biết bao nhiêu người ở Việt Nam? Không một ai. Cô ấy chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**Why is Jane sitting alone?** Because she knows no one in Vietnam. Jane is sitting alone because she knows no one in Vietnam. (Tại sao Jane lại ngồi một mình? Bởi vì cô ấy không biết ai ở Việt Nam. Jane đang ngồi một mình vì cô ấy không quen ai ở Việt Nam cả.)

**Jane is feeling a little lonely because she knows no one and has no friends in Vietnam.** (Jane cảm thấy hơi cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Why is Jane feeling lonely?** Jane is feeling lonely because she knows no one and has no friends in Vietnam. (Tại sao Jane lại cảm thấy cô đơn? Jane cảm thấy cô đơn vì cô ấy không quen ai và cũng không có bạn bè ở Việt Nam.)

**Is Jane feeling lonely because she has no job?** No. Jane isn't feeling lonely because she has no job. Jane is feeling lonely because she knows no one and has no friends in Vietnam. (Jane cảm thấy

# Lesson 01 - Introducing Yourself

cô đơn vì cô ấy thất nghiệp? Không. Jane không cảm thấy cô đơn vì cô ấy thất nghiệp. Jane cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và cô ấy không có bạn ở Việt Nam.)

**Does Jane have any friends in Vietnam?** No. She doesn't have any friends in Vietnam. She knows no one and has no friends in Vietnam. (Jane có bạn ở Việt Nam không? Không. Cô ấy không có bạn ở Việt Nam. Cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Quang walks in, orders his food, and sits at the table next to Jane's.** (Quang bước vào, gọi đồ, và ngồi vào bàn bên cạnh bàn của Jane.)

**Does Quang sit outside the restaurant at a table?** No, he sits at the table next to Jane's. (Quang ngồi bàn ngoài trời của nhà hàng đúng không? Không, anh ấy ngồi vào bàn bên cạnh bàn của Jane.)

**Does Quang walk out of the restaurant?** No. He doesn't walk out of the restaurant. He walks in, orders his food, and sits at the table next to Jane's. (Quang bước ra khỏi nhà hàng đúng không? Không. Anh ấy không bước ra khỏi quán. Anh ấy bước vào, gọi đồ, và ngồi vào bàn cạnh Jane.)

**Where does Quang sit in the restaurant?** At the table next to Jane's. He sits at the table next to Jane's and begins a conversation with Jane. (Quang ngồi ở đâu trong nhà hàng? Ở bàn bên cạnh Jane. Anh ấy ngồi vào bàn bên cạnh Jane và bắt đầu nói chuyện với Jane.)

**He begins a conversation with Jane.** (Anh ấy bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane.)

**Who begins a conversation with Jane?** Quang. Quang starts a conversation with Jane. Quang begins to talk to her. (Ai bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane? Quang. Quang bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane. Quang bắt đầu nói chuyện với cô ấy.)

**Does he finish a conversation with Jane?** No. Quang doesn't finish his conversation with Jane. He begins to talk to Jane. (Anh ấy trò chuyện với Jane xong rồi đúng không? Không. Quang chưa kết thúc cuộc trò chuyện với Jane. Anh ấy mới bắt đầu trò chuyện với Jane thôi.)

**What does Quang begin with Jane?** A conversation. Quang starts talking to Jane. He starts a conversation with her. (Quang bắt đầu điều gì cùng Jane? Một cuộc trò chuyện. Quang bắt đầu trò chuyện với Jane. Anh ấy bắt đầu cuộc trò chuyện với cô ấy.)

**Quang asks Jane questions to get to know her better.** (Quang hỏi Jane những câu hỏi để hiểu về cô hơn.)



# Lesson 01 - Introducing Yourself

**Does Quang ask Jane questions to hire her for a job?** No. Quang doesn't ask Jane questions to hire her for a job. Quang asks Jane questions to get to know her better. (Quang hỏi Jane một vài câu hỏi để thuê cô làm việc đúng không? Không. Quang không hỏi Jane để thuê cô làm việc. Quang hỏi một vài câu hỏi để hiểu về cô hơn.)

**Does Quang tell Jane a story to amuse Jane?** No. Quang doesn't tell Jane a story to amuse Jane. Quang asks Jane questions to get to know her better. (Quang kể một câu chuyện để làm Jane vui đúng không? Không. Quang không kể chuyện để làm Jane vui. Quang hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu về cô hơn.)

**Jane tells Quang her story and why she is in Vietnam.** (Jane kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**Does Jane refuse to talk to Quang?** No. Jane doesn't refuse to talk to Quang. Jane tells Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane từ chối trò chuyện với Quang đúng không? Không. Jane không từ chối việc trò chuyện với Quang. Jane kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**What does Jane tell Quang?** Her story and why she is in Vietnam. Jane tells Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane kể gì cho Quang? Câu chuyện của cô ấy và lý do cô ấy tới Việt Nam. Jane kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ấy ở Việt Nam.)

**Does Jane sing songs to Quang?** No. Jane doesn't sing songs to Quang. Jane tells Quang her story and why she is in Vietnam. She tells Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane hát cho Quang nghe đúng không? Không. Jane không hát cho Quang nghe. Jane kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam. Cô ấy kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)



## Point of View – Past Tense

### Story

Jane was a Yank. She was sitting in the restaurant alone. She had just arrived in Vietnam and walked to a restaurant. She knew no one in Vietnam and was sitting by herself. Jane was feeling lonely because she knew no one. She had no friends in Vietnam. Quang walked in, ordered his food, and sat at the table next to Jane's. He began a conversation with Jane. Quang asked Jane questions to get to know her better. Jane told Quang her story and why she was in Vietnam.

(Jane là người Mỹ. Jane đã ngồi một mình trong nhà hàng. Cô ấy vừa mới tới Việt Nam và đã đi bộ ra nhà hàng. Cô chẳng biết ai ở Việt Nam cả và đã ngồi một mình. Jane đã cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai. Cô không có người bạn nào ở Việt Nam. Quang đã bước vào, gọi đồ, và đã ngồi vào bàn bên cạnh Jane. Anh đã bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane. Quang đã hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu cô hơn. Jane đã kể cho Quang câu chuyện của cô và lý do cô ở Việt Nam.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

## Questions & Answers

**Jane was a Yank.** (Jane là người Mỹ.)

**Was Jane British or American?** American. Jane was a Yank. Jane was an American. (Jane là người Anh hay người Mỹ? Người Mỹ. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Was she an Australian?** No. She wasn't an Australian. Jane was a Yank. She was an American. (Cô ấy là người Úc đúng không? Không. Cô ấy không phải người Úc. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Who was a Yank?** Jane. Jane was a Yank. She was an American. (Ai là người Mỹ? Jane. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Jane was sitting in the restaurant alone.** (Jane đã ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Was Jane sitting with a friend?** No, she wasn't. Jane was sitting in a restaurant alone. (Jane đã ngồi với bạn đúng không? Không, cô ấy không ngồi với bạn. Cô ấy đã ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Who was Jane sitting with?** She was sitting with no one. Jane was sitting in the restaurant alone. (Ai đã ngồi cùng Jane? Cô ấy đã không ngồi với ai cả. Jane ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Was Jane sitting in a hotel?** No. Jane was sitting in the restaurant. (Jane đã ngồi trong khách sạn đúng không? Không. Jane đã ngồi trong nhà hàng.)

**She had just arrived in Vietnam. She walked to a restaurant.** (Cô ấy vừa mới tới Việt Nam. Cô ấy đi bộ tới nhà hàng.)

**Had she lived in Vietnam for 6 months?** No, Jane hadn't lived in Vietnam for 6 months. She had just arrived in Vietnam. (Jane đã sống ở Việt Nam được 6 tháng rồi đúng không? Không, Jane không sống ở Việt Nam được 6 tháng. Cô ấy vừa mới tới Việt Nam.)

**Did Jane walk to a restaurant?** Yes. Jane walked to a restaurant. She walked to a restaurant. (Jane đã đi bộ ra nhà hàng đúng không? Đúng. Jane đã đi bộ ra nhà hàng. Cô ấy đã đi bộ ra nhà hàng.)

**Did Jane take a taxi to a museum?** No. Jane didn't take a taxi to a museum. She walked to a restaurant. (Jane đã bắt taxi tới bảo tàng đúng không? Không. Jane đã không bắt taxi tới bảo tàng. Cô ấy đã đi bộ tới nhà hàng.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

**She knew no one in Vietnam and was sitting by herself.** (Cô chẳng biết ai ở Việt Nam cả và đã ngồi một mình.)

**Did Jane have many friends in Vietnam?** No. Jane didn't have many friends in Vietnam. She knew no one in Vietnam. (Jane đã có nhiều bạn ở Việt Nam đúng không? Không. Jane đã không có nhiều bạn ở Việt Nam. Cô ấy đã chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**How many people did Jane know in Vietnam?** None. She knew no one in Vietnam. (Jane biết bao nhiêu người ở Việt Nam? Không một ai. Cô ấy chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**Why was Jane sitting alone?** She was sitting alone because she knew no one in Vietnam. (Tại sao Jane lại ngồi một mình? Cô ấy ngồi một mình vì cô ấy không quen ai ở Việt Nam cả.)

**Jane was feeling a little lonely because she knew no one and had no friends in Vietnam.** (Jane đã cảm thấy hơi cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Why was Jane feeling lonely?** Jane was feeling lonely because she knew no one and had no friends in Vietnam. (Tại sao Jane lại cảm thấy cô đơn? Jane đã cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Was Jane feeling lonely?** Yes. She was feeling lonely. Jane was feeling lonely. (Jane đã cảm thấy cô đơn đúng không? Đúng. Cô ấy cảm thấy cô đơn. Jane đã cảm thấy cô đơn.)

**Was Jane feeling lonely because she had no job?** No. Jane was feeling lonely because she knew no one and had no friends in Vietnam. (Jane đã cảm thấy cô đơn vì cô ấy không có việc đúng không? Không. Jane đã cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và cô ấy không có bạn ở Việt Nam.)

**Did Jane have many friends in Vietnam?** No. She didn't have many friends in Vietnam. She knew no one and had no friends in Vietnam. (Jane đã có nhiều bạn ở Việt Nam đúng không? Không. Cô ấy đã không có nhiều bạn ở Việt Nam. Cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Quang walked in, ordered his food, and sat at the table next to Jane's.** (Quang đã bước vào, gọi đồ, và đã ngồi vào bàn bên cạnh Jane.)

**Did Quang sit outside the restaurant at a table?** No, he sat at the table next to Jane's. (Quang đã ngồi ở bàn ngoài trời của nhà hàng đúng không? Không, anh ấy đã ngồi vào bàn bên cạnh Jane.)

**Did Quang walk out of the restaurant?** No. He didn't walk out of the restaurant. He walked in, ordered his food, and sat at the table next to Jane's. (Quang đã bước ra khỏi nhà hàng đúng không?

# Lesson 01 - Introducing Yourself

Không. Anh ấy đã không bước ra khỏi quán. Anh ấy đã bước vào, gọi đồ, và ngồi vào bàn cạnh Jane.)

**Where did Quang sit in the restaurant?** At the table next to Jane. He sat at the table next to Jane's. (Quang đã ngồi ở đâu trong nhà hàng? Ở bàn bên cạnh Jane. Anh ấy ngồi vào bàn cạnh Jane.)

**He began a conversation with Jane.** (Anh ấy đã bắt đầu trò chuyện với Jane.)

**Who began a conversation with Jane?** Quang. Quang started a conversation with Jane. (Ai đã bắt đầu trò chuyện với Jane? Quang. Quang đã bắt đầu trò chuyện với Jane.)

**Did he finish a conversation with Jane?** No. Quang didn't finish his conversation with Jane. He began a conversation with Jane. (Anh ấy đã nói chuyện với Jane xong rồi đúng không? Không. Quang chưa kết thúc việc trò chuyện với Jane. Anh ấy chỉ mới bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane mà thôi.)

**What did Quang begin with Jane?** A conversation. Quang began a conversation with Jane. (Quang đã bắt đầu điều gì cùng Jane? Một cuộc trò chuyện. Quang đã bắt đầu trò chuyện với Jane.)

**Quang asked Jane questions to get to know her better.** (Quang đã hỏi Jane những câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Did Quang ask Jane questions to hire her for a job?** No. Quang didn't ask Jane questions to hire her for a job. Quang asked Jane questions to get to know her better. (Quang đã hỏi Jane một vài câu hỏi để thuê cô làm việc đúng không? Không. Quang đã không hỏi Jane những câu hỏi để thuê cô làm việc. Quang đã hỏi những câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Why did Quang ask Jane questions?** Quang asked Jane questions to get to know her better. (Tại sao Quang lại đặt câu hỏi với Jane? Quang đã hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Did Quang tell Jane a story to amuse Jane?** No. Quang didn't tell Jane a story to amuse Jane. Quang asked Jane questions to get to know her better. (Quang đã kể một câu chuyện để làm Jane vui đúng không? Không. Quang đã không kể một câu chuyện để làm cô vui. Quang đã hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Jane told Quang her story and why she was in Vietnam.** (Jane đã kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**Did Jane refuse to talk to Quang?** No. Jane didn't refuse to talk to Quang. Jane told Quang her

# Lesson 01 - Introducing Yourself

story and why she was in Vietnam. (Jane đã từ chối trò chuyện với Quang đúng không? Không. Jane đã không từ chối trò chuyện với Quang. Jane đã kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**What did Jane tell Quang?** Her story and why she was in Vietnam. Jane told Quang her story and why she was in Vietnam. (Jane đã kể gì cho Quang? Câu chuyện của cô ấy và lý do cô ấy tới Việt Nam. Jane đã kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ấy ở Việt Nam.)

**Did Jane sing songs to Quang?** No. Jane didn't sing songs to Quang. Jane told Quang her story and why she was in Vietnam. (Jane đã hát cho Quang nghe đúng không? Không. Jane đã không hát cho Quang nghe. Jane đã kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

## Point of View – Future Tense

### Story

Jane will be a Yank. Jane will be sitting in the restaurant alone. She will have just arrived in Vietnam and she will walk to a restaurant. She will know no one in Vietnam. Jane will be sitting by herself. Jane will be feeling lonely because she will know no one and have no friends in Vietnam. Quang will walk in, order his food, and sit at the table next to Jane's. He will begin a conversation with Jane. Quang will ask Jane questions to get to know her better. Jane will tell Quang her story and why she is in Vietnam.

(Jane là người Mỹ. Jane sẽ ngồi một mình trong nhà hàng. Cô ấy vừa mới tới Việt Nam và sẽ đi bộ ra nhà hàng. Cô chẳng biết ai ở Việt Nam cả và sẽ ngồi một mình. Jane sẽ cảm thấy cô đơn vì chẳng quen ai và cũng không có người bạn nào ở Việt Nam. Quang sẽ bước vào, gọi đồ, và sẽ ngồi vào bàn bên cạnh Jane. Anh sẽ bắt đầu trò chuyện với Jane. Quang sẽ hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy. Jane sẽ kể cho Quang câu chuyện của cô và lý do cô ở Việt Nam.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

## Questions & Answers

**Jane will be a Yank.** (Jane là người Mỹ.)

**Will Jane be British or American?** American. Jane will be a Yank. She will be American. (Jane là người Anh hay người Mỹ? Người Mỹ. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Will she be an Australian?** No. She won't be an Australian. Jane will be a Yank. She will be an American. (Cô ấy là người Úc đúng không? Không. Cô ấy không phải người Úc. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Who will be a Yank?** Jane. Jane will be a Yank. She will be an American. (Ai là người Mỹ? Jane. Jane là người Mỹ. Cô ấy là người Mỹ.)

**Jane will be sitting in the restaurant alone.** (Jane sẽ ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Will Jane be sitting with a friend?** No, she won't. Jane will be sitting in a restaurant alone. (Jane sẽ ngồi với bạn đúng không? Không, cô ấy không ngồi với bạn. Cô ấy sẽ ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Who will Jane be sitting with?** She won't be sitting with anyone. Jane will be sitting in the restaurant alone. (Ai sẽ ngồi cùng Jane? Cô ấy sẽ không ngồi với ai cả. Jane ngồi một mình trong nhà hàng.)

**Will Jane be sitting in a hotel?** No. Jane will be sitting in a restaurant. (Jane sẽ ngồi trong khách sạn đúng không? Không. Jane sẽ ngồi trong nhà hàng.)

**She will have just arrived in Vietnam. She will walk to a restaurant.** (Cô ấy vừa mới tới Việt Nam. Cô ấy đi bộ tới nhà hàng.)

**Will Jane have lived in Vietnam for 6 months?** No, Jane won't have lived in Vietnam for 6 months. She will have just arrived in Vietnam. (Jane sống ở Việt Nam được 6 tháng rồi đúng không? Không, Jane không sống ở Việt Nam được 6 tháng rồi. Cô ấy vừa mới tới Việt Nam.)

**Will Jane walk to a restaurant?** Yes. Jane will walk to a restaurant. She will walk to a restaurant. (Jane sẽ đi bộ ra nhà hàng đúng không? Đúng. Jane sẽ đi bộ ra nhà hàng. Cô ấy sẽ đi bộ ra nhà hàng.)

**Will Jane take a taxi to a museum?** No. Jane won't take a taxi to a museum. She will walk to a restaurant. (Jane sẽ bắt taxi tới bảo tàng đúng không? Không. Jane đã không bắt taxi tới bảo tàng. Cô ấy đã đi bộ tới nhà hàng.)



# Lesson 01 - Introducing Yourself

**She will know no one in Vietnam and she will be sitting by herself.** (Cô chẳng biết ai ở Việt Nam cả và sẽ ngồi một mình.)

**Will Jane have many friends in Vietnam?** No. Jane won't have many friends in Vietnam. She will know no one in Vietnam. (Jane sẽ có nhiều bạn ở Việt Nam đúng không? Không. Jane sẽ không có nhiều bạn ở Việt Nam. Cô ấy chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**How many people will Jane know in Vietnam?** None. She will know no one in Vietnam. (Jane biết bao nhiêu người ở Việt Nam? Không một ai. Cô ấy sẽ chẳng biết ai ở Việt Nam cả.)

**Why will Jane be sitting alone?** She will be sitting alone because she will know no one in Vietnam. (Tại sao Jane lại ngồi một mình? Cô ấy ngồi một mình vì cô ấy không quen ai ở Việt Nam cả.)

**Jane will be feeling a little lonely because she will know no one and have no friends in Vietnam.** (Jane sẽ cảm thấy hơi cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Why will Jane be feeling lonely?** Jane will be feeling lonely because she will know no one and have no friends in Vietnam. (Tại sao Jane lại cảm thấy cô đơn? Jane sẽ cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Will Jane be feeling lonely because she has no job?** No. Jane will be feeling lonely because she will know no one and have no friends in Vietnam. (Jane cô đơn có phải vì cô ấy thất nghiệp không? Không. Jane sẽ cảm thấy cô đơn vì cô ấy chẳng quen ai và cô ấy không có bạn ở Việt Nam.)

**Will Jane have many friends in Vietnam?** No. She won't have many friends in Vietnam. She will know no one and have no friends in Vietnam. (Jane sẽ có nhiều bạn ở Việt Nam đúng không? Không. Cô ấy sẽ không có nhiều bạn ở Việt Nam. Cô ấy chẳng quen ai và không có người bạn nào ở Việt Nam.)

**Quang will walk in, order his food, and sit at the table next to Jane's.** (Quang sẽ bước vào, gọi đồ, và sẽ ngồi vào bàn bên cạnh bàn của Jane.)

**Will Quang sit outside the restaurant at a table?** No, Quang won't sit outside the restaurant at a table. He will sit at the table next to Jane's. (Quang sẽ ngồi ở bàn ngoài trời của nhà hàng đúng không? Không, anh ấy sẽ ngồi vào bàn bên cạnh Jane.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

**Will Quang walk out of the restaurant?** No. He won't walk out of the restaurant. He will walk in, order his food, and sit at the table next to Jane's. (Quang sẽ bước ra khỏi nhà hàng đúng không? Không. Anh ấy sẽ không bước ra khỏi quán. Anh ấy sẽ bước vào, gọi đồ, và ngồi vào bàn cạnh Jane.)

**Where will Quang sit in the restaurant?** At the table next to Jane. He will sit at the table next to Jane's and begin a conversation with Jane. (Quang sẽ ngồi ở đâu trong nhà hàng? Ở bàn bên cạnh Jane. Anh ấy ngồi vào bàn bên cạnh Jane và bắt đầu nói chuyện với Jane.)

**He will begin a conversation with Jane.** (Anh ấy sẽ bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane.)

**Who will begin a conversation with Jane?** Quang. Quang will start a conversation with Jane. Quang will start talking to her. (Ai sẽ bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane? Quang. Quang sẽ bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane. Quang sẽ bắt đầu trò chuyện cùng cô ấy.)

**Will he finish a conversation with Jane?** No. Quang won't finish his conversation with Jane. He will begin to talk to Jane. (Anh ấy sẽ kết thúc cuộc trò chuyện với Jane à? Không. Quang sẽ không kết thúc cuộc trò chuyện với Jane. Anh ấy sẽ bắt đầu nói chuyện với Jane.)

**What will Quang begin with Jane?** A conversation. Quang will begin a conversation with Jane. (Quang sẽ bắt đầu điều gì cùng Jane? Một cuộc trò chuyện. Quang sẽ bắt đầu cuộc trò chuyện với Jane.)

**Quang will ask Jane questions to get to know her better.** (Quang sẽ hỏi Jane những câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Will Quang ask Jane questions to hire her for a job?** No. Quang won't ask Jane questions to hire her for a job. Quang will ask Jane questions to get to know her better. (Quang sẽ hỏi Jane những câu hỏi để thuê cô làm việc đúng không? Không. Quang sẽ không hỏi Jane những câu hỏi để thuê cô làm việc. Quang sẽ hỏi những câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Why will Quang ask Jane questions?** Quang will ask Jane questions to get to know her better. (Tại sao Quang lại đặt câu hỏi với Jane? Quang sẽ hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

**Will Quang tell Jane a story to amuse Jane?** No. Quang won't tell Jane a story to amuse Jane. Quang will ask Jane questions to get to know her better. (Quang sẽ kể một câu chuyện để khiến Jane vui đúng không? Không. Quang sẽ không kể một câu chuyện để khiến cô vui. Quang sẽ hỏi Jane một vài câu hỏi để hiểu hơn về cô ấy.)

# Lesson 01 - Introducing Yourself

**Jane will tell Quang her story and why she is in Vietnam.** (Jane sẽ kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**Will Jane refuse to talk to Quang?** No. Jane won't refuse to talk to Quang. Jane will tell Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane sẽ từ chối trò chuyện với Quang đúng không? Không. Jane sẽ không từ chối trò chuyện với Quang. Jane sẽ kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)

**What will Jane tell Quang?** Her story and why she's in Vietnam. Jane will tell Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane sẽ kể gì cho Quang? Câu chuyện của cô ấy và lý do cô ấy tới Việt Nam. Jane sẽ kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ấy ở Việt Nam.)

**Will Jane sing songs to Quang?** No. Jane won't sing songs to Quang. Jane will tell Quang her story and why she is in Vietnam. (Jane sẽ hát cho Quang nghe đúng không? Không. Jane sẽ không hát cho Quang nghe. Jane sẽ kể cho Quang câu chuyện của mình và lý do cô ở Việt Nam.)